

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày 09 - 02 - 2023

“V/v tranh chấp Hôn nhân gia đình”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Diệp Chí Nguyễn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Duyên

Ông Đặng Minh Việt

- Thư ký Phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 427/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1994.

Cư trú tại: ấp A, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- Bị đơn: Chị Huỳnh Quang K, sinh năm 1990.

Cư trú tại: ấp B, xã T1, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời trình bày đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Về hôn nhân: Anh C trình bày, anh và chị K tự nguyện sống chung với nhau, có tổ chức cưới gả và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã T1, huyện Thới Bình. Anh C xác định, trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được, hiện đã sống ly thân nhau khoảng 05 năm. Anh C xác định vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Anh C xác định không có.

Về tài sản chung: Anh C xác định không có.

Về nợ chung: Anh C xác định không có.

Đối với chị K, Tòa án đã cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị K từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, chị K biết được việc yêu cầu ly hôn của anh C, nhưng chị K vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án về yêu cầu của anh C.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của anh Trần Văn C về việc xin ly hôn với Chị Huỳnh Quang K thuộc lĩnh vực hôn nhân và gia đình được quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Chị K là bị đơn có nơi cư trú tại ấp 7, xã T1, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã cấp tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập theo quy định cho các đương sự, chị K là bị đơn vắng mặt không rõ lý do đến lần thứ 2 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị K theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về hôn nhân: Anh C và chị K tự nguyện sống chung với nhau, có tổ chức cưới gả và có đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã T1, huyện Thới Bình. Anh C xác định, trong thời gian chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không thể hàn gắn được, hiện đã sống ly thân nhau khoảng 05 năm. Anh C xác định vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn.

Đối với chị K Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị K từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử, nhưng chị K vắng mặt không rõ lý do và cũng không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án về yêu cầu của anh C, cho thấy chị K chưa quyết tâm để tìm giải pháp hàn gắn tình cảm của vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo đơn yêu cầu của anh C khi phù hợp với quy định C pháp luật. Nhận thấy, theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về ly hôn theo yêu cầu của một bên, đối với yêu cầu của anh C là phù hợp nên chấp nhận về việc anh C xin ly hôn với chị K.

[4] Về con chung: Anh C xác định không có.

[5] Về tài sản chung: Anh C xác định không có.

[6] Về nợ chung: Anh C xác định không có.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, Anh C nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 144, khoản 1 điều 147, 271, 273, 277 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn C với chị Huỳnh Quang K.

Về con chung: Anh C xác định không có.

Về tài sản chung: Anh C xác định không có.

Về nợ chung: Anh C xác định không có.

Án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Trần Văn C nộp 300.000đ. Vào ngày 08 tháng 11 năm 2022, Anh C đã dự nộp 300.000đ theo biên lai số 0003127 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau được đối trừ sung ngân sách nhà nước, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Anh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THA dân sự h.Thới Bình;
- **UBND xã T1, H.Thới Bình;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;án văn.

Diệp Chí Nguyễn